

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 28- 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Bà Lê Thị Sửu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Hoi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 14/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Tăng Thị H** - Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1979 tại Huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 2 xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn B và bà Nguyễn Thị L; Chồng: Trần Văn N, sinh năm 1976 và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 23 ngày 14/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tố giác của quần chúng, ngày 14/12/2019, tổ công tác công an huyện Đô Lương đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tăng Thị H tại xóm 2 xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, H tự nguyện giao nộp 01 bao tải màu trắng, bên trong có 01 túi nilông màu vàng chứa 450 quả pháo và 01 vali bên trong chứa 37 túi pháo với nhiều quả pháo đang cất giấu ở trên và dưới gầm giường ngủ. Tất cả số pháo đã được niêm phong đúng quy định.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận, số pháo bị bắt giữ do bị cáo mua được của một người đàn ông không quen biết tại bến xe tỉnh Đồng Nai với giá 5.000.000 đồng vào cuối tháng 11/2019 trong lúc chờ bắt xe khách về tỉnh Nghệ An. Tất cả pháo bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán lại kiếm tiền chênh lệch vào dịp tết Nguyên đán. Tuy nhiên, khi chưa bán được thì đã bị bắt giữ.

Ngày 14/12/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả: 450 quả pháo có khối lượng 0,9kg và 37 túi pháo có khối lượng 7,75kg. Trích mẫu giám định 50 quả khối lượng 0,1kg (trong số 450 quả pháo) và 0,5 kg (trong số 37 túi pháo) theo Quyết định trưng cầu giám định số 04/CSĐT ngày 16/12/2019.

Ngày 18/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã ban hành Kết luận giám định số 06/KL-PC09(DD-CN), phản ánh:

Hai mẫu vật thu giữ của Tăng Thị H gửi tới giám định là pháo nổ. Đối tượng giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Chiếc vali và số pháo còn lại hiện được bảo quản tại kho vật chứng công an huyện Đô Lương theo Phiếu nhập kho vật chứng số 05/PNK ngày 24/12/2019.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 06/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và tỏ ra ăn năn hối cải, cam đoan sẽ không bao giờ tái phạm và đã nhận thức được tính nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Địa bàn nơi bị cáo sinh sống là vùng sâu vùng xa, bản thân bị cáo học vấn thấp nên đã không lường được hậu quả do hành vi của mình gây ra. Bị cáo hiện đang nuôi mẹ già 97 tuổi và 03 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn. Ông bà nội bị cáo có công với cách mạng (thân nhân liệt sỹ) và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và

kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; Điều 65; điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định tại điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tiêu hủy chiếc vali và số pháo còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; khám xét chỗ ở và xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng cuối tháng 11 năm 2019 đến ngày 14/12/2019, Tăng Thị H đã tàng trữ 450 quả pháo và 37 túi pháo nổ có khối lượng 8,65kg nhằm mục đích bán vào dịp Tết Nguyên đán. Như vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế (kinh doanh mặt hàng pháp luật cấm), làm ảnh hưởng đến sự bình thường của hoạt động quản lý nhà nước về pháo và sử dụng pháo. Do vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong giải quyết vụ án (là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 điều 51

Bộ luật hình sự); ông bà nội là thân nhân liệt sỹ - người có công với cách mạng (là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Việc phạm tội chưa gây ra hậu quả về an ninh trật tự trên thực tế. Bị cáo có nhân thân tốt và đây là lần đầu bị đưa ra xét xử, bản thân trình độ học vấn thấp (4/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng và trong quá trình lao động, sinh hoạt tại địa phương đều chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già đã 97 tuổi nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho cải tạo tại địa phương để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 0,6kg pháo thu giữ của bị cáo đã được sử dụng hết vào mục đích giám định kỹ thuật hình sự nên không xem xét; số pháo còn lại (8,05kg) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tiêu hủy; chiếc vali màu nâu là vật mang dấu vết tội phạm, không còn giá trị sử dụng, cần tiêu hủy.

Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán pháo cho bị cáo do không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: bị cáo Tăng Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **Tăng Thị H** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Tăng Thị H **01** (Một) năm **01** (Một) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thử thách **02** (Hai) năm **02** (Hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

- Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc vali màu nâu và 8,05kg pháo thu giữ của bị cáo H hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng công an huyện Đô Lương theo Phiếu nhập vật chứng số 05/PNK ngày 24/12/2019.

- Về án phí: Buộc bị cáo Tăng Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thắm